

VĂN 8. TÀI LIỆU NÂNG CAO TUẦN 14

CÁCH LÀM BÀI VĂN THUYẾT MINH

A. LÝ THUYẾT

1. Phải tìm hiểu đề bài, nhằm xác định đối tượng sẽ thuyết minh
2. Tiếp theo, người làm bài phải tìm các tri thức khách quan, khoa học về đối tượng thuyết minh (có thể đến tận nơi quan sát, tìm hiểu kỹ lưỡng, chính xác, ghi chép lại) hoặc tìm đọc ở sách báo các kiến thức tin cậy về đối tượng thuyết minh
3. Tiếp theo nữa, sau khi có kiến thức rồi, cần tìm một hướng trình bày theo một trình tự thích hợp với đối tượng cần thuyết minh, sao cho người đọc dễ hiểu
VD: Nếu thuyết minh về chiếc xe đạp có thể đi từ bộ phận quan trọng, đến không quan trọng, đến tác dụng của xe đạp với người sử dụng...
Nếu thuyết minh về chiếc nón lá Việt Nam cần đi theo trình tự từ nguồn gốc, cách làm nón, các kiểu dáng nón, tác dụng khi con người sử dụng...
4. Khi làm văn thuyết minh, chú ý sử dụng ngôn ngữ chính xác, diễn đạt rõ ràng, mạch lạc. Chú ý “chất văn” phù hợp với văn thuyết minh.

B. BÀI TẬP

Bài tập 1: *Hãy giới thiệu một món ăn của các bé ở lứa tuổi nhi đồng.
Sau khi tìm hiểu đề, cần thực hiện tiếp những bước nào để hoàn thành bài thuyết minh trên?*

- Đối tượng thuyết minh: cách làm một món ăn
- Học sinh có thể đọc sách báo, tài liệu hoặc học hỏi những người lớn hiểu biết.
- Làm theo trình tự hợp lý:
 - + Nguyên liệu
 - + Cách làm
 - + Chất lượng sản phẩm

Bài tập 2: *Hãy thuyết minh về một danh lam thắng cảnh, một di tích lịch sử của địa phương em.*

Bài tập 3: *Hãy thuyết minh về các loài hoa ngày tết cổ truyền Việt Nam*

Bài tập 4: *Thuyết minh về bánh dẻo, bánh nướng trong dịp tết trung thu.*

=> 3 BT trên tham khảo trong phần “Phụ lục” của sách “các dạng bài tập làm văn và cảm thụ thơ văn lớp 8”.

* Luyện nói văn bản thuyết minh

- Rèn tác phong nói nhanh nhẹn, tự nhiên, quen nói trước đông người
- Rèn kỹ năng nói to, rõ, nhất là văn bản thuyết minh đòi hỏi phải rõ ràng, chính xác, đầy đủ các kiến thức về đối tượng cần thuyết minh.

- Tìm hiểu kĩ đề, lập dàn ý nói theo trình tự phù hợp với đối tượng thuyết minh. Dựa vào dàn ý để nói

A. Dạng bài tập luyện số 1.

Bài tập luyện:

Bài 1: Lập dàn ý cho đề văn : Hãy giới thiệu trường của em

Cách làm:

1. Dựa vào phòng truyền thống của trường, nắm được những thành tích nổi bật của trường em

2. Lưu ý ngắm khung cảnh của trường ở từng khu vực, từng lớp học

3. Biết rõ những hoạt động của trường từng tuần, từng ngày.

4. Tìm các số liệu, các công việc cụ thể.

5. Nêu tên các thầy cô giáo tiêu biểu (các học sinh tiêu biểu, các lớp tiêu biểu)

* Dàn ý nói:

- Giới thiệu trường THCS Chu Văn An, quận Tây Hồ, Hà Nội

- Trường thành lập năm 1990, nhân dân yêu mến gọi là trường Bưởi

- Sau CMT8 năm 1945, trường được đổi tên là Chu Văn An- tên người thầy giáo lỗi lạc của dân tộc ta.

- Ngôi trường đó đã đào tạo bao thế hệ học sinh ưu tú, xuất sắc, hiện đang giữ những cương vị quan trọng của Đảng và Nhà nước.

- Toàn trường được sự lãnh đạo của thầy hiệu trưởng- Nhà giáo ưu tú Đinh Văn Bình, học sinh được sự tận tâm dạy dỗ của các thầy cô giáo giỏi.

- Trường đạt danh hiệu tiên tiến xuất sắc cấp thành phố; có nhiều giải học sinh giỏi : tốt nghiệp năm học 2001 – 2002 là 99,85%. Năm 1999, trường đón nhận Huân chương lao động hạng nhì của Nhà nước.

- Trường em còn mở rộng quan hệ, giao lưu với bạn bè trong và ngoài nước.

- Xuân Quý Mùi 2003, trường được tham gia lễ dâng hương “Nam Quốc nho tôn biểu vạn thế sư Chu Văn An” tại Văn Miếu- Quốc Tử Giám.

* Dàn ý nói: Giới thiệu trường THCS GV - Quận Ba Đình, Hà Nội

- Trường em đã tròn 15 tuổi tọa lạc trên một ngôi đất rộng, trước mặt là hồ Giảng Võ.

- Nhiều năm đạt danh hiệu trường tiên tiến xuất sắc về học tập và thể dục thể thao. Trường được đón nhận huân chương lao động hạng nhì và hạng 3 của nhà nước.

- Trường còn mở rộng quan hệ giao lưu với bạn bè trong và ngoài nước

- Trường có đội ngũ các thầy cô giáo quản lí giỏi, dạy giỏi, học sinh khá, giỏi đạt 70%; có nhiều giải học sinh giỏi cấp quận, cấp thành phố và cấp toàn quốc. Tỷ lệ tốt nghiệp nhiều năm đỗ 100%.

B. Dạng bài tập số 2: Thuyết minh về một loài động vật có ích đối với con người.

Bài tập 2: Lập dàn ý nói cho đề bài sau:

“Thuyết minh về một con vật nuôi mà em yêu thích (chó, mèo, thỏ, gà...)”

- Dàn ý nói thuyết minh về mèo:

1. Mèo là động vật bốn chân thuộc lớp thú, mình nó khoác một bộ lông dày mượt mà. Bộ lông ấy có thể màu đen trắng (mèo khoang), có thể màu tro (mèo mướp) và cũng có khi là ba màu khác nhau (mèo tam thể)
2. Mèo nhà em có bộ ria mép dài, trắng như cước, nói chính là trợ thủ giúp mèo bắt chuột trong đêm.
3. Khi mọi người đi ngủ, màn đêm buông xuống là lúc mèo bắt đầu hoạt động.
4. Ngoài bộ ria nhảy bén, tai và mũi mèo cũng góp phần quan trọng, đặc biệt là tai mèo nghe được mọi cử động của chuột.
5. Mèo chuyển động nhẹ nhàng; sinh con, nuôi con rất khéo. Nó thể hiện rõ nét về tình mẫu tử.
6. Em thích con mèo nhà em. Tên nó chính là “Miu”

* Dàn ý thuyết minh về chó :

1. Chó là loài động vật rất có ích cho đời sống con người, còn gọi là « linh cẩu ».
2. Chó là loài động vật rất trung thành, dễ gần và là bạn của con người.
3. Chó có nhiều loại, nhiều giống khác nhau
4. Đặc điểm chung của chúng :
 - Là loại động vật có bốn chân, mỗi bàn chân đều có móng vuốt sắc, nhưng khi hoạt động (đi lại) thì cụp vào.
 - Não chó rất phát triển, tai và mắt rất tinh vào ban đêm, có khả năng đánh hơi rất tài.
 - Chúng thường nặng từ 15- 20 kg, tuổi thọ trung bình từ 16- 18 năm
 - Hiện nay chó làm được rất nhiều việc giúp con người như trinh thám, cứu hộ...
5. Em rất yêu con chó mà nhà em đang nuôi, em gọi nó là Lu.

* Thuyết minh về con trâu

Con trâu là vật nuôi đứng đầu hàng lục súc. Hầu như em bé VN nào cũng thuộc bài ca dao :

« Trâu ơi, ta bảo trâu này

Trâu ra ngoài ruộng, trâu cày với ta »

Con trâu là biểu tượng cho những đức tính như hiền lành, cần cù, chịu khó... Nó là cánh tay phải, là tài sản vô giá của người nông dân VN : « con trâu là đầu cơ nghiệp »

Mỗi con trâu có thể nặng trên dưới ba tạ. Da trâu đen bóng, lông lưa thưa. Chiếc đuôi dài khoảng một mét, có chùm lông dài và mượt, lúc nào cũng đập qua đập lại để đuổi muỗi, đuổi ruồi. Bốn chân trâu to và dài, bàn chân có móng gân guốc to, dày và nhọn. Hai chiếc sừng nhọn hoắt, uốn cong rất đẹp. Ở Đồ Sơn, Hải Phòng có lễ hội trâu :

« Dù ai buôn đâu bán đâu

Mồng mười tháng tám, chợ trâu thì về »

Mắt trâu lồi to rất ưa nhìn. Bụng trâu khá to ; có phải vì thế mà trâu bước đi chậm chạp ? Trâu là loài nhai lại, nó chỉ có một hàm răng (hàm dưới). Trâu rất dễ nuôi. Thức ăn chính là cỏ tươi. Trâu cũng biết ăn rơm, ăn cám. Phân trâu màu đen, dùng để bón cây, bón lúa rất tốt.

Trâu chịu rét kém, nhưng chịu nắng giỏi. Về mùa hè, nó có thể kéo cày, kéo bừa từ mờ sáng đến non trưa. Trâu tơ, trâu đực, trâu mồm kéo cày rất khoẻ. Trâu cái độ 2, 3 năm đẻ một lứa, mỗi lứa một con nghé. Câu tục ngữ : « ruộng sâu, trâu nái » nói lên chuyện làm giàu ở nhà quê ngày xưa.

Thịt trâu tuy không ngon bằng thịt bò, nhưng là nguồn thực phẩm rất dồi dào và có giá trị. Sữa trâu rất bổ. Da trâu thuộc để xuất khẩu, để làm giày dép.

Màu xanh mênh mông của những đồng lúa, cánh cò trắng rập rờn điểm tô, và con trâu hiền lành gặm cỏ ven đê... là hình ảnh thân thuộc đáng yêu của quê hương. Câu hát : « ai bảo chăn trâu là khổ.... » của chú bé vắt vẻo ngồi trên lưng trâu, và tiếng sáo mục đồng mãi mãi là hồn quê non nước.

C. Dạng bài tập luyện số 3 : Thuyết minh đặc điểm một văn bản, một thể thơ hoặc thể loại.

Bài tập 1 : (tham khảo sách « cảm thụ ngữ văn 8 – trang 125- 126)

a.Chép chính xác bài thơ « Qua Đèo Ngang » của Bà Huyện Thanh Quan (đã học ở Ngữ văn 7).

b.Quan sát kĩ và mô tả đặc điểm của thể thơ mà bài thơ trên thể hiện. Tên gọi của thể thơ ấy là gì ?

c. Ghi lại các đặc điểm kiến thức của thể thơ lập thành dàn ý, sau đó viết thành văn bản thuyết minh hoàn chỉnh.

Bài tập 2 : (tham khảo sách cảm thụ ngữ văn 8 trang 126- 127)

Trên cơ sở các truyện ngắn đã học như : « Tôi đi học », « Lão Hạc », « Chiếc lá cuối cùng », hãy thuyết minh đặc điểm chính của thể loại truyện ngắn. Hãy chỉ ra các bước chuẩn bị từ đầu cho đến tận khâu cuối để viết văn bản.

D. Dạng bài tập luyện số 5 : Thuyết minh đặc điểm các đồ dùng trong c/s.

Bài tập : Thuyết minh về một thứ đồ dùng trong gia đình (chiếc bàn là điện kiểu thông dụng, phích nước điện...)

E. Dạng bài tập luyện số 6: Thuyết minh một phương pháp, một thí nghiệm.

G.Dạng bài tập luyện số 7 : Thuyết minh một danh lam thắng cảnh.

VI. Luyện viết đoạn văn trong văn bản thuyết minh

- Khi làm văn thuyết minh, cần xác định các ý lớn, mỗi ý viết thành một đoạn văn.

- Khi viết đoạn văn, tránh lẫn ý của đoạn văn khác vào.

- Viết đoạn văn, nên tuân theo thứ tự, cấu tạo của sự vật, theo thứ tự nhận thức (từ tổng đến bộ phận, từ ngoài vào trong, từ xa đến gần...) theo thứ tự diễn biến sự việc trong thời gian trước, sau hay thứ tự chính phụ : cái chính nói trước, cái phụ nói sau.

VII. Ôn tập về văn bản thuyết minh.

1. Các khái niệm cần nhớ :

- VBTM là loại văn bản thông dụng, có phạm vi sử dụng rộng rãi trong đời sống. Văn bản thuyết minh là văn bản trình bày tính chất, cấu tạo, cách dùng, cùng lí do phát sinh, quy luật phát triển, biến hoá của sự vật cần thiết nhằm cung cấp hiểu biết cho con người. Ngành nghề nào cũng cần đến loại văn bản này.

Thuyết minh đã bao hàm cả ý giải thích, trình bày, giới thiệu.

- Văn bản thuyết minh khác với các văn bản nghị luận, tự sự, miêu tả, biểu cảm, hành chính, công vụ.. ở chỗ chủ yếu nó trình bày tri thức một cách khách quan, giúp con người sử dụng tri thức ấy nhằm phục vụ thiết thực cho cuộc sống ; nó gắn liền với tư duy khoa học ; nó đòi hỏi chính xác, rạch ròi.

- Có 6 phương pháp thuyết minh cần được chú ý : định nghĩa, so sánh, phân tích và phân loại, dùng số liệu, dùng ví dụ cụ thể, liệt kê...

- Các cách làm các kiểu bài thuyết minh với các đối tượng khác nhau :

+ Đối tượng thuyết minh là các thể loại : thơ, truyện ngắn...

+ Đối tượng thuyết minh là các loại đồ dùng gia đình và dụng cụ học tập...

+ Đối tượng thuyết minh là về một cách làm, một phương pháp, một thí nghiệm...

+ Đối tượng thuyết minh là một di tích lịch sử, một danh lam thắng cảnh...

+ Đối tượng thuyết minh về phần trình bày một hiệu sách tự chọn, một ngôi trường của em

+ Đối tượng thuyết minh có thể là lời giới thiệu một tập sách, một tập thơ, một tác giả thơ, văn...

- Quan trọng nhất vẫn là rèn các kĩ năng để làm bài thuyết minh

+Tìm hiểu đề, xác định đối tượng thuyết minh

+ Đi tìm kiến thức để viết văn bản sao cho sát đối tượng cần thuyết minh. Muốn vậy phải : quan sát, mô tả khi đến tham quan, học hỏi mọi người xung quanh, đọc sách báo có kiến thức về đối tượng, ghi chép lại.

+ Sắp xếp các kiến thức theo một trình tự hợp lí so với đối tượng cần thuyết minh theo một dàn ý.

+Sau đó dựa vào dàn ý viết thành bài thuyết minh hoàn chỉnh.